

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ THƯ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2017/HSST.

Ngày 17-8-2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ THƯ - TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Đức Hiền
2. Ông Nguyễn Thanh Nghĩa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư tham gia phiên tòa:
 Bà Lê Minh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2017/HSST ngày 19 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1996

Nơi cư trú: Thôn P, xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh

Con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1972 và bà Phạm Thị B, sinh năm 1974.

Nhân thân: Quyết định số 02/QĐ-UB(NC) ngày 03/01/2012 của Ủy ban nhân dân huyện Vũ Thư, đưa Nguyễn Văn H vào trường giáo dưỡng, thời hạn 2 năm, về hành vi đánh nhau và trộm cắp tài sản.

Từ tháng 3/2015 nhập ngũ thực hiện nghĩa vụ quân sự, đến tháng 7/2016 xuất ngũ.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

(Có mặt)

- Người bị hại: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình

(Vắng mặt)

- **Người làm chứng:** Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1960;

Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 14/4/2017 bị cáo đi bộ một mình, mục đích quan sát xem có gia đình nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 01 giờ 45 phút ngày 15/4/2017, khi đến khu vực thôn P, xã H, huyện V, bị cáo phát hiện cửa tầng hai nhà anh Nguyễn Văn C mở, điện không sáng. Bị cáo thấy không có ai nên đã trèo lên cổng rồi đi qua mái tôn để vào phòng mở cửa trên tầng 2. Bị cáo thấy anh C nằm ngủ trên giường, cạnh đầu giường phía bên trái anh C có chiếc điện thoại di động Iphone 5s đang cắm sạc pin. Bị cáo rút sạc pin ra chiếc khỏi điện thoại rồi cất điện thoại vào túi quần sau bên trái đang mặc. Sau đó bị cáo bị anh C phát hiện, hô hoán, bị cáo bỏ chạy theo hướng cửa vừa trèo vào, nhưng anh C cùng với bố đẻ là ông Nguyễn Văn D đã bắt giữ được bị cáo ngay tại phòng ngủ của anh C cùng với vật chứng là 01 chiếc điện thoại Iphone 5s màu trắng. Anh C đã đưa bị cáo về Trụ sở Ủy ban nhân dân xã H, huyện V để trình báo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư đã tiến hành điều tra, xác minh làm rõ và quản lý chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s của anh Nguyễn Văn C và trưng cầu định giá tài sản. Bản kết luận định giá tài sản số 12/KLĐG ngày 27/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Vũ Thư kết luận “01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng đã qua sử dụng trị giá 2.750.000 đồng”.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Người bị hại Nguyễn Văn C và người làm chứng Nguyễn Văn D khai báo: Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 15/4/2017 bị Nguyễn Văn H vào nhà tại thôn P, xã H, huyện V, lấy trộm 01 chiếc điện thoại Iphone 5s màu trắng đã qua sử dụng. Người bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Cáo trạng số 56/KSĐT ngày 18 tháng 7 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư luận tội giữ nguyên truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33, Điều 60 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tính từ

ngày tuyên án sơ thẩm. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Văn C 01 điện thoại di động Iphone 5s mà bị cáo đã trộm cắp. Người bị hại không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết về trách nhiệm dân sự. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận gì và nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư, Điều tra viên và của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Thư, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, không khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận khoảng 01 giờ 45 phút ngày 15/4/2017, bị cáo có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng của anh Nguyễn Văn C. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và người làm chứng. Ngoài ra hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác như: Biên bản xác định hiện trường và sơ đồ hiện trường; Biên bản quản lý đồ vật, tài liệu do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Thư lập ngày 15/4/2017; Bản kết luận định giá tài sản ngày 27/4/2017 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Vũ Thư.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 15/4/2017, tại thôn P, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình, bị cáo Nguyễn Văn H đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng, trị giá 2.750.000đ của anh Nguyễn Văn C. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, xâm phạm đến trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu

trong nhân dân và tâm lý hoang mang, lo lắng cho các chủ tài sản trong việc bảo quản tài sản của mình. Vì vậy phải cần phải xử lý bị cáo bằng chế tài hình sự để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo đã có một lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng vào năm 2012, đã được coi là chưa bị xử lý hành chính. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn”, “Thành khẩn khai báo” quy định tại điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự vì bị cáo đã có thời gian phục vụ quân đội và hoàn thành nghĩa vụ quân sự. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo là người không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, vì vậy cần lên cho bị cáo một mức án ở đầu khung hình phạt và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú cũng đủ điều kiện để cải tạo bị cáo thành công dân tốt, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự thì “người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng, nhưng xét bị cáo làm nghề tự do, mức thu nhập thấp và không ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã quản lý và trả lại tài sản bị cáo đã chiếm đoạt cho người bị hại. Xét việc trả lại tài sản của cơ quan điều tra là có căn cứ, đúng chủ sở hữu, Hội đồng xét xử chấp nhận. Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nào khác vì vậy về trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

[2] Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 17/8/2017.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục.

[3] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Chấp nhận cơ quan điều tra Công an huyện Vũ Thư đã trả lại anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1991, nơi cư trú: Thôn P, xã X, huyện V, tỉnh Thái Bình 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s màu trắng đã qua sử dụng.

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 98, 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 17/8/2017. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND; Công an; Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Thư;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo; Người bị hại
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Bình